|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT T.X ĐÔNG TRIỀU  **TRƯỜNG TIỂU HỌC THỦY AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 165/KH-THTA | *Đông Triều, ngày 6 tháng 09 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện công khai** **năm học 2021-2022**

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Qui chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ thông tư số: 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường Tiểu học Thủy An, xây dựng kế hoạch thực hiện công khai của nhà trường trong năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

**I.  Mục đích, yêu cầu:**

Nhằm nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên nhà trường ý thức trách nhiệm và tinh thần cộng đồng trong công tác.

Quản lý tốt việc thu, chi ngân sách cũng như việc sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinhđảm bảo khách quan chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng tập thể có tình đoàn kết nội bộ tốt.

Thúc đẩy cán bộ giáo viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Công khai các hoạt động của nhà trường trước cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh và quần chúng nhân dân trênđịa bàn.

Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản và quy chế dân chủ ở cơ sở để xây dựng mối đoàn kết trong nội bộ trong trường học.

**II. Các nội dung thực hiện công khai.**

**1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:**

Cam kết chất lượng: điều kiện tuyển sinh vào lớp đầu cấp; thực hiện chương trình giảng dạy; công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình học sinh; những yêu cầu về thái độ học tập của học sinh; điều kiện CSVC nhà trường cam kết phục vụ tốt cho học sinh (phòng học tập, thiết bị, tin học…); các hoạt động hỗ trợ cho việc học tập, sinh hoạt của học sinh; tình hình đội ngũ CB-CC và phương pháp quản lí nhà trường; kết quả học lực, hạnh kiểm; sức khỏe học sinh trong trường; khả năng tiếp tục học tập của học sinh (*đính kèm biểu mẫu số 05*).

Chất lượng giáo dục thực tế: kết quả đánh giá xếp loại học sinh cuối năm học tính theo từng khối lớp; số học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi các cấp; tỉ lệ học sinh được công nhận HTCHTH, số học sinh nam, nữ từng khối lớp.

Kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường: kế hoạch tổ chức kiểm định, báo cáo tự đánh giá, cơ quan chủ quản đánh giá (đánh giá ngoài) công nhận đạt hoặc chưa đạt chuẩn chất lượng giáo dục.

**2. Công khai về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:**

Cơ sở vật chất: về số lượng và diện tích các phòng học, phòng chức năng, sân chơi bãi tập được tính bình quân trên một học sinh; tổng số thiết bị phục vụ dạy học được tính bình quân trên một lớp; số lượng máy vi tính; khu nhà vệ sinh; nguồn nước sinh hoạt; nguồn điện ánh sáng; kết nối thông tin mạng ADSL, tường rào bảo vệ trường (*đính biểu mẫu số 10*).

Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo, tổng số CB-CC, hình thức tuyển dụng theo NĐ 116 (biên chế, hợp đồng làm việc); các hình thức hợp đồng khác theo NĐ 68; trình độ đào tạo (đính kèm biểu mẫu số 11).

Số lượng giáo viên, CBQL và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

**3. Công khai thu chi tài chính:**

Tình hình tài chính của nhà trường: công khai tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ tài chính về ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Các khoản thu khác từ người học và dự kiến của năm tiếp theo.

Các khoản chi theo từng năm học như: chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, chi tham quan học tập; mức thu nhập của giáo viên, CBQL (mức cao nhất, mức thấp nhất), chi thường xuyên, chi đầu tư sửa chữa, mua sắm.

Kết quả thực hiện chính sách về trợ cấp hàng năm và miễn, giảm học phí cho học sinh thuộc các đối tượng chính sách xã hội (đính kèm bảng thống kê, báo cáo chi tiết).

**III. Về hình thức và địa điểm, thời điểm công khai:**

Tổ chức công khai công khai trên trang thông tin điện tử của trường, công khai trong Hội đồng sư phạm nhà trường, công khai trước toàn thể phụ huynh; các biểu mẫu công khai được niêm yết ở phòng Hội đồng giáo viên, bảng tin của trường để thuận tiện cho mọi người theo dõi.

Công khai trên trang web của trường.

Công khai thông qua họp phụ huynh học sinh, họp hội đồng nhà trường.

Đối với mức thu học phí và các khoản thu khác được phổ biến đến phụ huynh trong cuộc họp đầu năm (đối với học sinh khối 6 mới vào trường). Phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi tổ chức họp cha mẹ học sinh đầu năm.

Công khai qua các báo cáo sơ kết, tổng kết.

\***Thời điểm công khai:** Tháng 9 (đầu năm học), tháng 6 (cuối năm học), tháng 01( sau sơ kết học kỳ I) và các thời điểm có sự thay đổi về các số liệu trong các biểu mẫu công khai.

**IV. Tổ chức thực hiện:**

***1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường:***

Tổ chức triển khai công khai theo Thông tư 36/2017-TT-BGD&ĐT đến hội đồng sư phạm, phụ huynh học sinh …

Thành lập ban chỉ đạo thực hiện công khai, phân công trách nhiệm phụ trách đối với các thành viên.

Xây dựng Kế hoạch với các nội dung, thời gian và hình thức công khai của đơn vị theo Thông tư 36/2017-TT-BGDĐT. Căn cứ thực tế của đơn vị xây dựng phần kế hoạch cụ thể của năm học 2021-2022

***2. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện công khai***

Ban Chỉ đạo của Trường do Hiệu trưởng làm Trưởng ban, các Phó Hiệu trưởng và Chủ tịch Công đoàn là các Phó trưởng ban, các tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng là các uỷ viên của Ban chỉ đạo.

Các thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của trưởng, phó ban, căn cứ Qui chế công khai để tiến hành thu thập thông tin, số liệu kê khai các biểu mẫu, báo cáo nội dung công khai, bảo đảm thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh học sinh và cơ quan lãnh đạo Sở Giáo dục- Đào tạo đúng lộ trình để ra trong kế hoạch.

***3. Phân công nhiệm vụ các thành viên***

Bà Trần Thị Hạnh - Trưởng ban: Chỉ đạo điều hành tổ chức triển khai Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GD-ĐT và của trường đến tất cả toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên của nhà trường, PHHS.

Bùi Thị Tuyết - Phó hiệu trưởng – Phó trưởng ban: Chỉ đạo đều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật và điều hành kê khai báo cáo về cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng đội ngũ.

Bà Dương Xuân Dần – Kế toán - Ủy viên:  Chỉ đạo đều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật và điều hành kê khai báo cáo công khai tài chính.

Bà Nguyễn Thị Mai Hạnh - Chủ tịch Công đoàn – Ủy viên: Thực hiện chức năng giám sát các cá nhân, bộ phận kê khai thông trên các báo cáo, biểu mẫu trung thực, chính xác, tập hợp các loại hồ sơ để niêm yết công khai như: Nội qui, Qui chế làm việc của nhà trường; Qui chế dân chủ cơ sở; Bản tổng hợp chất lượng giáo dục; Bảng phân lao động; Qui chế chi tiêu nội bộ; kiểm tra thời gian tổ chức công khai, địa điểm công khai và thường xuyên báo cáo Trưởng ban về tình hình triển khai thực hiện công khai .

Bà Nguyễn Thị Thu – NVTV - Ủy viên Chỉ đạo đều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật và điều hành kê khai báo cáo về CSVC, y tế.

Bà Bùi Thị Viên: Tổ trưởng tổ 1 - Ủy viên: Tổng hợp các biểu mẫu, báo cáo, niêm yết công khai các nội dung qui định theo Thông tư 36/2017-TT-BGDĐT và ghi chép biên bản các cuộc họp Ban chỉ đạo và Hội đồng sư phạm.

Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Tổ trưởng tổ 2+3 - Ủy viên: Tổng hợp thông tin báo cáo, các biểu mẫu kê khai.

Bà Ngô Thị Ngân - Tổ trưởng tổ 4+5 - Ủy viên: nhập dữ liệu trên máy vào các biểu mẫu báo cáo.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công khai của trường Tiểu học Thủy An năm học 2021-2022, nhà trường cam kết thực hiện đúng nội dung kế hoạch đã đề ra để xây dựng trường đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - PGD (để báo cáo)  - Website:http://https://ththuyan@dongtrieu.edu.vn;  - Công khai văn phòng trường;  - Lưu VT. | **KT.HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**    **Bùi Thị Tuyết** |